

Bản án số: 165/2018/HS-PT
Ngày 26/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Long

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Cảnh

Ông Phan Vĩnh Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2018/TLPT-HS ngày 07/8/2018 đối với bị cáo Nguyễn Trần H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Trần H (Tên gọi khác: không), sinh ngày 12/7/1998 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn x, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Văn S (s) và bà Trần Thị Ph (s); Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo tại ngoại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Th là người thuê phòng ở trọ gần với phòng anh Không Hoàng Q (sinh năm 1997; trú: khối 3x, thị trấn E, Đăk Lăk) tại Kxx/xxA D, Tp Đà Nẵng. Thấy anh Q sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 47F1-283.xx thì nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khoảng 09 giờ ngày 02/02/2018, Th đến phòng trọ của anh Q mượn xe mô tô để đi công việc, sau đó Th chạy xe đến tiệm sửa khóa trên đường Hùng Vương, TP Đà Nẵng để làm thêm một chìa khóa xe cật giấu chờ cơ hội trộm cắp.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, biết được thói quen của Q thường xuyên chơi ở quán Internet tại Kxx/x D, Tp Đà Nẵng, Th từ phòng trọ của mình đến quán Internet thấy xe mô tô của Q để khuất tầm nhìn nên dùng chìa khóa đánh sẵn mở khóa ổ

chạy xe đến khu vực đường Võ Nguyên Giáp, Tp Đà Nẵng bán cho Nguyễn Trần H được 10.000.000 đồng. Mặc dù biết xe mô tô Th bán cho mình là xe do trộm cắp được mà có những H vẫn đồng ý mua để sử dụng.

Anh Q sau khi phát hiện bị mất xe mô tô nên trình báo công an phường Thanh Khê Tây.

Tại Bản án sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với Nguyễn Hoàng Th, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 17/07/2018, bị cáo Nguyễn Trần H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng xin xem xét theo trình tự phúc thẩm xét giảm nhẹ mức án và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần H là hợp lệ đề nghị xem xét. Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đại diện VKS cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mục đích mua xe để sử dụng; xe đã trả lại cho bị hại; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Trần H thừa nhận hành vi và tội danh Tòa sơ thẩm đã kết án; bị cáo giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Mặc dù biết rõ xe mô tô BKS 47F1-283.xx là do Nguyễn Hoàng Th trộm cắp mà có, không có giấy tờ hợp pháp nhưng bị cáo vẫn đồng ý mua để sử dụng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần H thì thấy: Hành vi của bị cáo không những tạo điều kiện và cổ vũ cho các loại tội phạm xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo biết và nhận thức rõ xe mô tô BKS 47F1-283.xx là do Nguyễn Hoàng Th bán là xe do trộm cắp mà có nhưng vì ham rẻ nên vẫn đồng ý mua với giá 10.000.000 đồng trong khi trị giá xe

theo kết quả định giá là 37.000.000 đồng. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt thỏa đáng, cần thiết cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng khi lượng hình, xử phạt bị cáo với mức án 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nào. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Trần H và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Nguyễn Trần H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trần H** 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CA. quận Thanh Khê;
- Tòa án nhân dân quận Thanh Khê;
- CQ THAHS – CA quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Minh Long

